

## **2. Một số hướng dẫn, gợi ý phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Đạo đức lớp 2**

Như đã nói ở trên, một trong những nguyên tắc giáo dục đặc trưng của môn học là "Kết hợp sử dụng các PPDH truyền thống với các PPDH hiện đại theo hướng tích cực hoá hoạt động của người học; tăng cường sử dụng các PPDH đặc thù của môn học như: giải quyết vấn đề, phân tích trường hợp điển hình kết hợp nêu những tấm gương công dân tiêu biểu; xử lí tình huống có tính thời sự về đạo đức, pháp luật và kinh tế trong cuộc sống hằng ngày; thảo luận nhóm; đóng vai; dự án,...".

Dưới đây là những hướng dẫn, gợi ý cụ thể giúp GV vận dụng hiệu quả hơn một số PPDH tích cực nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học Đạo đức 2.

### **2.1. Phương pháp đàm thoại**

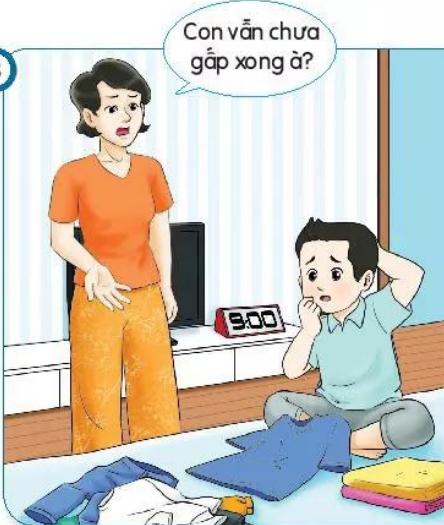
Đàm thoại tuy là một trong những PPDH cổ điển, có truyền thống lâu đời nhất nhưng cho đến nay, đây vẫn được xem là PPDH thích hợp với quan điểm dạy học hiện đại vì khả năng thiết lập quan hệ tương tác giữa GV với HS, gây hứng thú, khuyến khích, kích thích tư duy của HS, hướng HS tập trung suy nghĩ từng bước, từng khía cạnh, vấn đề, yêu cầu,... của nội dung bài học; đồng thời qua việc trả lời câu hỏi của HS, GV nắm được mức độ nhận thức của các em để điều chỉnh cách dạy cho phù hợp.

Trong SGK *Đạo đức 2*, đặt và trả lời câu hỏi diễn ra thường xuyên, liên tục nhằm duy trì quan hệ tương tác sư phạm và tinh thần, ý thức học tập của HS, giúp HS có điều kiện thâm nhập sâu hơn vào nội dung bài học.

Ví dụ: Bài 1. Quý trọng thời gian

### Kiến tạo tri thức mới

1. Bạn nào trong tranh biết quý trọng thời gian?



Để giúp HS bước đầu tìm hiểu, phân biệt được những biểu hiện biết quý trọng thời gian hoặc không biết quý trọng thời gian, GV có thể đặt những câu hỏi dẫn dắt, gợi mở:

- Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?
- Lời nói, việc làm đó cho thấy các bạn đã sử dụng thời gian như thế nào?
- Lời nói, việc làm đó cho thấy bạn nào biết, bạn nào chưa biết quý trọng thời gian?...

Ngoài ra, vì tình huống ở tranh 3 mang tính phức hợp (2 tranh nhỏ) nên GV có thể tổ chức cho HS trao đổi thêm một số câu hỏi; qua đó, giúp HS nhìn nhận vấn đề sâu sắc hơn:

+ Theo em, việc bạn vừa gấp quần áo, vừa xem ti vi có phải là biểu hiện của biết quý trọng thời gian không? Vì sao?

+ Hậu quả của việc bạn vừa gấp quần áo, vừa xem ti vi là gì?

+ Việc làm của bạn có ảnh hưởng như thế nào đến bạn và mẹ bạn?, v.v.

## 2.2. Phương pháp thảo luận nhóm

Thảo luận nhóm là PPDH, trong đó GV sắp xếp HS thành những nhóm khác nhau; các HS trong nhóm trao đổi, giúp đỡ và cùng nhau phối hợp thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ học tập của nhóm. Tuỳ mục đích, yêu cầu của vấn đề học tập, các nhóm có quy mô nhỏ (nhóm đôi, nhóm ba) hay trung bình (4 đến 6 HS), được phân chia ngẫu nhiên hay có chủ định, được duy trì ổn định hay thay đổi trong từng phần của tiết học, được giao cùng một nhiệm vụ hay những nhiệm vụ khác nhau.

Trong thảo luận nhóm, sự tương tác trực tiếp giữa các HS được tăng cường; các cá nhân được tự do bày tỏ, chia sẻ ý kiến, hình thành nhận thức chung từ những quan điểm cá nhân, tạo thói quen sinh hoạt bình đẳng, biết tiếp thu những ý kiến tích cực, biết đón nhận những ý kiến bất đồng,... Kết quả làm việc của mỗi nhóm sẽ đóng góp vào kết quả học tập chung của cả lớp. Để trình bày kết quả làm việc của nhóm trước toàn lớp, nhóm có thể cử ra một đại diện hoặc phân công mỗi thành viên trình bày một phần nếu nhiệm vụ giao cho nhóm là khá phức tạp.

Ví dụ: Bài 1. Quý trọng thời gian

**Luyện tập**

1. Nhận xét về lời nói, việc làm của Cốm.

The illustration shows a young girl named Cốm sitting at a black grand piano, playing. Her mother, wearing a blue dress, is standing next to her, clapping and smiling. Two speech bubbles are present: one from the mother saying 'Con của mẹ đàn hay quá!' (Your son plays so well!) and another from the girl saying 'Lúc nào rỗi con cũng tập đàn mẹ a.' (Whenever I have free time, I practice the piano for mom.)

Khi tiến hành hoạt động này:

- GV có thể tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi. Mỗi nhóm quan sát tranh, liên kết nội dung các tranh và đưa ra nhận xét về lời nói, việc làm của bạn Cốm.

- Để giúp HS luyện tập thuận lợi, GV có thể đưa ra những câu hỏi gợi ý như:
  - + Bạn Cốm đã làm gì và nói gì với mẹ?
  - + Lời nói, việc làm của bạn Cốm có phải là biểu hiện biết quý trọng thời gian không? Vì sao?
  - + Em đồng tình hay không đồng tình với lời nói, việc làm của bạn Cốm?
  - + Em thấy mình có thể học tập cách sử dụng thời gian như bạn Cốm không?, v.v.
- GV cho các nhóm báo cáo kết quả luyện tập theo các hình thức khác nhau: trả lời miệng, sắm vai,... Sau đó GV nhận xét và sơ kết hoạt động.

Gợi ý:

- Cốm luôn tranh thủ thời gian rảnh rỗi để tập đàn.
- Vì thế, việc học đàn của bạn có nhiều tiến bộ, được mẹ khen.
- Bạn đã biết sử dụng thời gian cho những việc có ích một cách hợp lý.

### 2.3. Phương pháp sắm vai

Sắm vai là phương pháp tổ chức cho HS trình bày những suy nghĩ, cảm nhận và ứng xử theo một "vai giả định" nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách đứng từ chỗ đứng, góc nhìn của người trong cuộc, tập trung vào một sự kiện cụ thể mà các em quan sát được từ vai của mình; qua đó khích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo hướng tích cực.

Trong SGK *Đạo đức 2*, phương pháp sắm vai được vận dụng linh hoạt và đa dạng để giải quyết các yêu cầu, nhiệm vụ khác nhau. GV có thể yêu cầu HS sắm vai chỉ để thể hiện tình huống nhưng thông thường, phương pháp sắm vai sẽ được vận dụng kết hợp với phương pháp xử lí tình huống để tạo được hiệu quả cao hơn.

Ví dụ: Bài 1. Quý trọng thời gian



Khi tiến hành hoạt động này:

- GV có thể tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 và cho các em sắm vai xử lí tình huống (1 HS sắm vai Bin, 1 HS sắm vai chú của Bin, 2 HS quan sát, nhận xét, góp ý; sau

đó đổi ngược lại: 2 HS đã sắm vai sẽ quan sát, nhận xét, góp ý; 2 HS đã quan sát, nhận xét, góp ý sẽ sắm vai).

– GV cho HS quan sát tranh để nắm được nội dung tình huống; sau đó GV gợi ý để các nhóm phân tích, xử lý tình huống qua hình thức sắm vai.

Gợi ý:

+ *Tin đang làm gì? Chú của Tin đã đề nghị điều gì?*

+ *Nếu là Tin, em sẽ nói với chú thế nào và sẽ làm gì trong tình huống đó?*

– GV mời 1 nhóm thể hiện cách xử lí của nhóm mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung. Sau đó GV mời thêm 1, 2 nhóm có cách xử lí khác lên thể hiện.

– GV tổ chức cho cả lớp trao đổi, thảo luận về những cách xử lí mà các nhóm vừa thể hiện; sơ kết và dẫn dắt sang hoạt động sau.

#### **2.4. Phương pháp giải quyết vấn đề**

Giải quyết vấn đề trong dạy học môn Đạo đức là xem xét, phân tích những vấn đề/tình huống cụ thể thường gặp trong đời sống hằng ngày và xác định cách giải quyết, xử lí vấn đề/tình huống đó một cách hiệu quả. Giải quyết vấn đề là phương pháp tạo ra tình huống có vấn đề và kích thích, điều khiển HS huy động những kiến thức, kĩ năng đã biết có liên quan để giải quyết tình huống đó. Tình huống có vấn đề là loại tình huống tồn tại mâu thuẫn giữa một bên là nhiệm vụ đặt ra và một bên là trình độ hiện tại còn hạn chế. Vì vậy, với vốn kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm sẵn có, HS chưa thể ngay lập tức giải quyết được mà cần phải vận dụng hệ thống kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm sẵn có, dưới sự hướng dẫn của GV và sự nỗ lực của bản thân mới có thể giải quyết được tình huống.

Ví dụ: Bài 12. *Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng*

1. Em sẽ tìm kiếm sự hỗ trợ như thế nào khi:

a. *Bị mất ba lô*



b. *Bị say xe*



HS được yêu cầu giải quyết hai tình huống liên quan đến việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị mất ba lô và khi bị say xe.

Khi tiến hành hoạt động này:

– GV có thể tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi và thảo luận để đưa ra cách giải quyết phù hợp dựa trên các bước tìm kiếm sự hỗ trợ đã học. Với mỗi tình huống, GV có thể gợi ý HS phân tích:

+ Chuyện gì xảy ra với bạn nhỏ trong tranh? Ở đâu?

+ Nếu là bạn, em sẽ làm gì?

– GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận bằng nhiều cách khác nhau: nhóm đóng vai, nhóm đưa ra ý kiến,...

– GV nhận xét và đưa ra những lưu ý cho HS trong từng tình huống về cách thể hiện thái độ khi nhờ giúp đỡ và sau khi được giúp đỡ.